TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST Ngày 20 - 01 - 2025 "V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các hội thẩm nhân dân:

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Phước và bà Dương Triết Minh.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 337/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đồng Thị Cẩm T,** sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Hữu P,** sinh năm 1997;

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

(Chị T, anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

- Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai ngày 17-7-2024 nguyên đơn chị Đồng Thị Cẩm T trình bày:

Chị Đồng Thị Cẩm T và anh Huỳnh Hữu P tự nguyện tìm hiểu, chung sống

với nhau từ năm 2020 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh An Giang. Sau khi chung sống, hôn nhân của anh chị hạnh phúc được thời gian đầu nhưng đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do anh P không lo làm ăn nên vợ chồng bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cự cãi làm cho hôn nhân không còn hạnh phúc. Từ năm 2021, chị T và anh P đã sống ly thân cho đến nay. Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Hoàng P1, sinh ngày 01-02-2020; hiện con chung đang sống với anh P. Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu anh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung; chị không cấp dưỡng cho con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

- Đối với bị đơn anh Huỳnh Hữu P:

Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn đã tống đạt các văn bản tố tụng, đồng thời triệu tập anh P tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần hợp lệ, nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa, chị T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; anh P vắng mặt không có lý do.

* **Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên tòa**:

- Về tố tụng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị Cẩm T, cho chị T ly hôn với anh Huỳnh Hữu P, giao con chung tên Huỳnh Hoàng P1, sinh ngày 01-02-2020 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; buộc chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn có địa chỉ tại huyện T, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do; Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị T và anh P là hôn nhân hợp pháp, anh chị chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh An Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 11-02-2020. Trong quá trình chung sống, hôn nhân của anh chị không còn hạnh phúc, thường xuyên cự cãi nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh P. Xét thấy, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị T, anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T, cho chị T được ly hôn với anh P là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.2] Về con chung: Chị T yêu cầu anh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Hoàng P1, sinh ngày 01-02-2020. Xét thấy, từ trước đến nay cháu P1 sống chung với anh P, để ổn định cuộc sống cho cháu P1; Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu P1 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.3] Cấp dưỡng cho con: Anh P không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho cháu P1, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về tài sản chung: Không có.

[3.5] Về nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều: 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị Cẩm T.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đồng Thị Cẩm T được ly hôn với anh Huỳnh Hữu P.

2. *Về nuôi con chung*: Anh Huỳnh Hữu P trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Hoàng P1, sinh ngày 01-02-2020. Hiện anh P đang nuôi con chung.

Chị Đồng Thị Cẩm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Đồng Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011531 ngày 08-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xem như đã nộp xong án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị T, anh P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Vĩnh Khánh;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Bé Thi